**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**Thuyết minh**

**Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư 05/2019/TT-BTTTTquy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông**

(02/2020)

 **1. Sự cần thiết xây dựng Thông tư thay thế Thông tư 05/2019/TT-BTTTT (TT05)**

 Khoản 2 Điều 3 của TT05 quy định Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT)rà soát, sửa đổi, bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (Danh mục SPHH nhóm 2) theo từng thời kỳ, phù hợp với chính sách quản lý của Nhà nước.

 Việc xây dựng Thông tư nhằm rà soát, sửa đổi, bổ sung Danh mục SPHH nhóm 2 với một số nội dung chính sau:

 a) Cập nhật các QCVN mới ban hành tại Danh mục

 Trong năm 2019, Bộ TTTT đã ban hành 02Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN)áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa thuộc Danh mục SPHH nhóm 2:

- QCVN 86:2019/ BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ cho thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động.

- QCVN 119:2019/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến và dẫn đường hàng hải.

Thời điểm hiệu lực áp dụng của các QCVN này từ 1/7/2020, do vậy việc xây dựng Thông tư nhằm cập nhật các QCVN mới vào Danh mục SPHH nhóm 2 để áp dụng đồng bộ, thống nhất, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu.

 b) Rà soát, sửa đổi Danh mục đáp ứng yêu cầu thực tiễn

 Việc xây dựng Thông tư cũng nhằm rà soát, cập nhật, sửa đổi Danh mục SPHH nhóm 2 ban hành kèm theo Thông tư, đáp ứng một số yêu cầu thực tiễn:

 -Chỉ đạo của Chính phủ về cải cách kiểm tra chuyên ngành:

 Nghị quyết 02/NQ-CPnăm 2020 của Chính phủtiếp tục yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoàn thành việc rà soát, cắt giảm thực chất 50% số mặt hàng thuộc danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành[[1]](#footnote-1)...

 Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định thực hiện thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2020theo đó quy định việc áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro và việc phối hợp trong hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

 Trong năm 2018 và 2019, Bộ TTTT đã chủ động rà soát, cắt giảm Danh mục SPHH nhóm 2 và hoàn thành các yêu cầu của Chính phủ về cắt giảm thực chất 50% số mặt hàng thuộc danh mục kiểm tra chuyên ngành (Danh mục SPHH nhóm 2). Tiếp tục yêu cầu của Chính phủ, Bộ TTTT tiếp tục rà soát, cắt giảm Danh mục theo hướng: áp dụng biện pháp quản lý rủi ro, cắt giảm chứng nhận hợp quy (chuyển SPHH từ Danh mục Phụ lục I sang Danh mục Phụ lục II, hoặc đưa ra khỏi Danh mục) đối với các SPHH đã được quản lý chặt theo chuyên ngành (như hàng hải, hàng không); SPHH ít có khả năng gây mất an toàn và có thể quản lý rủi ro do kiểm soát được phạm vi mất an toàn (về can nhiễu, về EMC). Bên cạnh đó tiếp tục rà soát mô tả hàng hóa và mã HS để cụ thể, chính xác các SPHH cần phải quản lý.

 - Sắp xếp, phân loại thiết bị tại Danh mục:

 Việt Nam đang đẩy mạnh thử nghiệm 5G và phát triển hạ tầng thông tin di động 5G. Hiện nay nhiều doanh nghiệp trong nước đã sản xuất, nhập khẩu thiết bị 5G (thiết bị đầu cuối và thiết bị trạm gốc thông tin di động 5G), các thiết bị này theo định hướng được quản lý theo hình thức chứng nhận hợp quy như các thiết bị thông tin di động 3G/4G để đảm bảo về an toàn, chất lượng, do vậy đã bổ sung thiết bị 5G vào Danh mục Phụ lục I (Danh mục SPHH bắt buộc chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy).

 Bên cạnh đó, một số thiết bị vô tuyến cự ly ngắn thuộc Danh mục Phụ lục I thuộc phân loại “thiết bị cự ly ngắn khác” hiện nay đã rõ ràng nên cần được sắp xếp lại, thể hiện rõ về tên, phân loại tại Danh mục để tạo thuận lợi cho việc áp dụng.

 **2. Một số nội dung mới của dự thảo Thông tư**

 Nội dung của dự thảo Thông tư hiện không có thay đổi so với Thông tư 05/2019/TT-BTTTT.Dự kiến thời điểm có hiệu lực của Thông tư từ 01/7/2020 để đồng bộ với thời điểm các QCVN mới ban hành có hiệu lực.

 Về nội dung của Danh mục SPHH nhóm 2 ban hành kèm theo Thông tư:

 **- Cập nhật QCVN áp dụng mới ban hành:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **QCVN** | **SPHH chuyển từ Danh mục CNHQ sang Danh mục CBHQ** | **SPHH tại Danh mục** |
| 1 | QCVN 86:2019/ BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ cho thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động.  | Thiết bị đầu cuối thông tin di động GSM; W-CDMA FDD; E-UTRA FDD |
| 2 | QCVN 119:2019/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến và dẫn đường hàng hải.  | Các thiết bị thông tin vô tuyến hàng hải; thiết bị dẫn đường hàng hải |

**- Cắt giảm SPHH tại Danh mục:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **SPHH chuyển từ Danh mục CNHQ (Phụ lục I) sang Danh mục CBHQ (Phụ lục II)** | **Căn cứ đề xuất** |
| 1 | Thiết bị sạc không dây theo công nghệ mạch vòng cảm ứng (biến đổi tĩnh điện). | SPHH ít có khả năng gây mất an toàn, có thể kiểm soát phạm vi gây mất an toàn (về can nhiễu, về EMC) |
| 2 | Thiết bị đo từ xa vô tuyến điện bằng ra đa (thuộc loại thiết bị vô tuyến cự ly ngắn, không phải loại dùng trên mặt đất, hoặc trang bị trên máy bay dân dụng, hoặc chỉ dùng cho tàu thuyền đi biển) |
| 3 | Thiết bị thu phát sóng vô tuyến cự ly ngắn, băng tần 401 MHz -406 MHz, trang bị trong các bộ lập trình hoặc cảm biến, truyền dữ liệu từ xa vô tuyến. |
| 4 | Hệ thống liên lạc dành cho thiết bị y tế cấy ghép (MICS) và Hệ thống đo lường dành cho thiết bị y tế cấy ghép (MITS) | SPHH ít có khả năng gây mất an toàn |
| 5 | Thiết bị thông tin băng siêu rộng (UWB) | SPHH ít có khả năng gây mất an toàn, có thể kiểm soát phạm vi gây mất an toàn (về can nhiễu, về EMC) |
| 6 | Thiết bị truy nhập vô tuyến tốc độ cao băng tần 60 GHz |
| 7 | Thiết bị truyền hình ảnh số không dây |
| 8 | Thiết bị âm thanh không dây dải tần 25 MHz đến 2000 MHz |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **SPHH cắt bỏ** | **Căn cứ đề xuất** |
| 1 | Thiết bị Ra đa dùng cho nghiệp vụ di động hàng hải | - Nghị quyết 99/NQ-CP năm 2020 của Chính phủ yêu cầu miễn kiểm tra chất lượng đối với thiết bị Ra đa dùng cho nghiệp vụ di động hàng hải.- Sản phẩm này thuộc diện kiểm tra chuyên ngành của Bộ Giao thông vận tải, nên loại bỏ để tránh chồng chéo trong kiểm tra chuyên ngành.*(đã sửa quy định tại mục 2.4.1 và bổ sung ghi chú \*\*\* tại Phụ lục II)* |

**- Rà soát về gắn mã HS và mô tả hàng hóa cho SPHH thuộc Danh mục:**

Sửa mô tả hàng hóa cho một số loại SPHH: thiết bị cảnh báo và phát hiện vô tuyến điện; thiết bị điều khiển từ xa vô tuyến điện; thiết bị nhận dạng vô tuyến điện (RFID).

**- Điều chỉnh sắp xếp, phân loại thiết bị tại Danh mục:**

+ Bổ sung “Thiết bị đầu cuối thông tin di động thế hệ thứ năm (5G)”, “Thiết bị trạm gốc thông tin di động thế hệ thứ năm (5G)”,“Thiết bị lặp thông tin di động thế hệ thứ năm (5G)”vào mục 1.2, mục 2.1 tại Danh mục Phụ lục I.

+ Chuyển các loại SPHH sau từ “thiết bị vô tuyến cự ly ngắn khác” vào thành phân loại riêng trong “thiết bị vô tuyến cự ly ngắn”: thiết bị Ra đa ứng dụng trong giao thông đường bộ hoặc đường sắt; thiết bị cảnh báo và phát hiện vô tuyến điện; thiết bị điều khiển từ xa vô tuyến điện; thiết bị nhận dạng vô tuyến điện (RFID); thiết bị thu phí giao thông không dừng áp dụng công nghệ nhận dạng vô tuyến RFID./.

1. Danh mục mặt hàng quản lý, kiểm tra chuyên ngành tính tại thời điểm ban hành Nghị quyết 19-2018 (ngày 15/5/2018) [↑](#footnote-ref-1)